

Số: /BC-UBND

Hoàng Thành, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2024

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền vận động

a) Đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn.

Kết hợp lồng ghép việc duy trì chế độ giao ban trực tuyến định kỳ, sau đó giao ban các nội dung NTM tại xã đến các thành viên BCĐ xã để đánh giá kết quả thực hiện nội dung xây dựng NTM. Ủy ban MTTQ xã tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; tuyên truyền vận động Nhân dân hiến đất, chuyển hàng rào để mở rộng đường giao thông, đóng góp, ủng hộ xây dựng đường làng, ngõ xóm, đường điện, nhà văn hóa thêm rộng rãi, khang trang. Hằng năm tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân trong xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu, làm căn cứ để công nhận thôn hoàn thành các tiêu chí theo quy định. Công Đoàn xã triển khai phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp "Sáng, xanh sạch, đẹp". Hội liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động "xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch"; "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp"; xây dựng mô hình, "Nhà sạch, vườn mẫu", "Nhà sạch, vườn đẹp"; xây dựng mô hình kinh tế tập thể Hợp tác xã, tổ hợp tác xã; "Phân loại và xử lý rác thải hữu cơ"; tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, hội viên. Hội phụ nữ xã đảm nhận gắn biển "Nhà sạch - vườn mẫu", biển "Nhà sạch-vườn đẹp", góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam, xây dựng nông thôn mới. Hội Cựu chiến binh xã phát động phong trào "Cựu chiến binh gương mẫu", tích cực hưởng ứng tham gia xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền hội viên tham gia hiến đất, mở rộng đường giao thông nông thôn; xây dựng mô hình "đoạn đường Cựu chiến binh", mô hình "Cựu chiến binh với dòng chảy kênh mương... Hội nông dân đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên và triển khai các hoạt động thiết thực để thực hiện Chương trình, như: Xây dựng tổ tự quản về bảo vệ môi trường; phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp, Ngân hàng Chính sách xã hội, phối hợp với các Công ty, doanh nghiệp để hỗ trợ, giúp hội viên, nông dân được

vay vốn, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, cung ứng vật tư phân bón trả chậm để phát triển sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và đời sống của hội viên, nông dân. Đoàn Thanh niên với phong trào khởi nghiệp... Nhất là trong phong trào xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu, MTTQ và các đoàn thể đã vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân hiến đất, phá dỡ tường rào, cổng ngõ; giải tỏa cây lưu niên; đóng góp hàng trăm ngày công. Đài truyền thanh xã đã phát nhiều tin, bài về xây dựng NTM, Kế hoạch 145.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Trong 6 tháng đầu năm: Thảm nhựa: 0,2km đường; bê tông 0,3km đường.

Cải tạo, nâng cấp nhà hiệu bộ trường Mầm non, khu thể thao xã, 1 khu thể thao thôn, trạm y tế xã, công sở xã.

Xây mới 1 cổng chào thôn, 2 nhà văn hóa thôn.

(Có bảng biểu kèm theo)

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Ban chỉ đạo XD NTM xã đã quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và nhà nước các cấp về nội dung, hình thức thực hiện. Tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức: như Quán triệt triển khai tại hội nghị của các ngành, cơ quan, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, của chi bộ; Tuyên truyền thông tin trên hệ thống truyền thanh, tuyên truyền bằng pa nô, áp phích, băng zôn, khẩu hiệu.... Do vậy cán bộ, đảng viên, nhân dân đều nắm được chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về thực hiện chỉnh trang cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường theo Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 19/8/2023 của UBND huyện về xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu, thôn, tổ dân phố kiểu mẫu, gắn với nâng cao chất lượng môi trường, gìn giữ cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2025.

d) Những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân.

* Khó khăn:

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng tham gia thực hiện kế hoạch 145, xây dựng vườn mẫu, chỉnh trang tường rào, cổng ngõ và xây dựng thôn kiểu mẫu chưa sâu rộng.

- Vẫn còn số ít Nhân dân chưa nhận thức rõ về ý nghĩa, quyền lợi, trách nhiệm của mình trong việc tham gia xây dựng thôn kiểu mẫu, vẫn còn biểu hiện trông chờ, ỷ lại cho cấp trên.

* Nguyên nhân:

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân còn hạn chế, coi đây là công việc của cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, đoàn thể cấp xã. Cá biệt có Cấp ủy, Chi bộ, thôn trưởng còn thiếu tập trung, thống nhất, thiếu quyết tâm cao, thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Một bộ phận nhân dân thiếu

tích cực tham gia chỉnh trang cảnh quan, vệ sinh môi trường; các nội dung thực hiện chưa thành phong trào, chung tay xây dựng NTM nâng cao, thôn kiểu mẫu.

2. Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình

a) Kết quả kiện toàn BCD xã và bố trí cán bộ chuyên trách xây dựng NTM xã.

Đảng ủy xã đã ban hành quyết định số 66-QĐ/ĐU ngày 05/11/2023 Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững xã Hoàng Thành, giai đoạn 2021 – 2025; thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 05/11/2023 v/v Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, và Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, Giai đoạn từ 2021 – 2025.

b) Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình; sự phối hợp giữa các cấp, ngành, các chương trình, dự án trên địa bàn phục vụ cho xây dựng NTM.

Bộ máy chỉ đạo đã kiện toàn đúng thành phần quy định, tuy nhiên Bộ máy chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm tạo áp lực lớn đối với người đứng đầu và các công chức chuyên môn, đòi hỏi cao về trách nhiệm, trình độ và năng lực của thủ trưởng cơ quan; khối lượng công việc theo chức năng, nhiệm vụ khá lớn so với biên chế được giao...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình (đã được phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) trên địa bàn xã.

1.1. Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, công khai các quy hoạch: thực hiện quản lý theo quy hoạch đô thị Thịnh-Lộc đã được phê duyệt, đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, hạ tầng giáo dục và công trình khác theo quy hoạch.

1.2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

Căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch và thực trạng các tiêu chí về cơ sở hạ tầng, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch sử dụng đất và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định, góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng ở xã, phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân, phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng tiêu chí NTM. Trong 6 tháng đầu năm 2024, cùng với nguồn vốn Trung ương, tỉnh hỗ trợ xây dựng NTM; nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án và huy động các nguồn lực khác, xã đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM 0,5 km đường giao thông nông thôn; xây

mới 2 nhà văn hóa thôn, 01 công chào thôn; cải tạo, nâng cấp 1 nhà văn hóa - khu thể thao thôn, trạm y tế xã, trường mầm non, công sở xã và chỉnh trang trên 55 nhà ở dân cư.

1.3. Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành NN, PTKTNT; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)...

Tổng sản lượng lương thực 6 tháng đầu năm ước đạt 424,05 tấn = 21% KH. Các mô hình sản xuất công nghệ cao được duy trì và phát triển như: Khoai tây, ớt, lúa thuần... tiếp tục được duy trì và mở rộng sản xuất, cho hiệu quả kinh tế cao.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được quan tâm chỉ đạo. Trong 6 tháng đầu năm, địa phương đã có 01 sản phẩm tham gia Chương trình OCOP được UBND huyện công nhận 3 sao.

1.4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Theo rà soát, đến cuối năm 2023 toàn xã còn 23 hộ, tỷ lệ 1,56%. Trong 6 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm mới cho 60 lao động (trong đó có 9 lao động đi xuất khẩu), đạt 91% so với kế hoạch cả năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,2%, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động giảm còn 23,2%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn toàn xã đạt 93,1% = 98%KH, công tác cấp, phát thẻ BHYT kịp thời, đúng đối tượng.

1.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Chất lượng GD đại trà tiếp tục được duy trì; Hoạt động khuyến học, khuyến tài tiếp tục được quan tâm. Kết quả chất lượng mũi nhọn và đại trà của 3 nhà trường như sau:

Trường Mầm non: Tổng số trẻ được huy động ra lớp là 294 cháu = 69,3%. Đạt yêu cầu 293 cháu = 99,7%; Chưa đạt yêu cầu 1 cháu = 0,3%.

Trường Tiểu học: số học sinh tham gia thi cấp huyện đạt giải là 39 giải. Trong đó: có 5 giải nhất, 4 giải nhì, 15 giải ba và 15 giải khuyến khích.

Trường THCS: HS đăng ký thi vào lớp 10 THPT công lập: $47/59 = 79.6\%$. Thi đầu lớp 10 trường THPT có 42/47 em đạt tỉ lệ 89,5%. Kết quả tốt nghiệp THCS: $59/59 = 100\%$. Tổng số học sinh giỏi thi cấp huyện đạt giải là 35 giải. Trong đó: 5 giải nhì, 7 giải ba và 23 giải khuyến khích.

Chất lượng dịch vụ chăm sóc, khám chữa bệnh được nâng cao; số người khám chữa bệnh tại Trạm y tế đạt 1.740 lượt người. Công tác quản lý Nhà nước về hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường.

1.6. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Các hoạt động văn hoá được duy trì, thu hút được đông đảo nhân nhân tham gia; chỉ đạo các thôn phối hợp với Hội người cao tuổi tổ chức thành công ngày hội làng ở 6 NVH thôn vào ngày mừng 4 tết âm lịch... Công tác xây dựng đơn vị văn hóa,

gia đình văn hóa được quan tâm. Tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền trọng tâm vào các ngày lễ, kỷ niệm của quê hương, đất nước và các nhiệm vụ chính trị của huyện, như: phòng, chống dịch bệnh; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, công tác xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu, thôn, tổ dân phố kiểu mẫu, gắn với nâng cao chất lượng môi trường, gìn giữ cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn..

1.7. Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam. Công tác BVMT nông thôn, ý thức bảo vệ môi trường của người dân cũng đã và đang dần đi vào nề nếp; đã quan tâm đến việc thu gom, xử lý rác thải, cải tạo cảnh quan môi trường, trồng hoa, cây xanh dọc hai bên đường, trong khu dân cư, xây dựng đồng bộ mương rãnh thoát nước; xây dựng nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, ... Kết quả, toàn xã đã quét vôi ve tường rào được 980 m²; trồng cây bóng mát được 2.994 cây; trồng đường hoa được 0,1 km; mua mới thêm thùng đựng rác được 195 thùng.

Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải toàn xã đạt tỷ lệ 99%; An toàn thực phẩm tiếp tục được tăng cường; thực hiện nghiêm theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII). Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, hoặc ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

1.8. Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ HCC; nâng cao chất lượng hoạt động của CQCS; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM...; bảo đảm và tăng. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã; ban hành các văn bản để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; duy trì có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và chứng thực bản sao điện tử (tỷ lệ thực hiện ký số văn bản tại xã đạt 99%. Có 100% TTHC dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình được triển khai thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện tốt việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nhằm kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thiếu chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt các trường hợp tiêu cực liên quan đến việc giải quyết công việc với người dân, tổ chức và doanh nghiệp, gây dư luận xấu trong xã hội.

1.9. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM. MTTQ đã thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời

sống, khuyến khích làm giàu chính đáng; xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng gia đình văn hóa, phát huy truyền thống tương thân, tương ái; tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự xã hội; phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh. Hội Nông dân đã triển khai, vận động, tổ chức cho nông dân tích cực tham gia phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Hội Liên hiệp Phụ nữ đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động và tổ chức các hoạt động để thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và nội dung “Vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam”. Đoàn thanh niên đã quan tâm triển khai các hoạt động đồng hành cùng thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn. Hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự địa phương. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, xây dựng đơn vị lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện. Hoàn thành nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không xảy ra đột xuất bất ngờ và các điểm nóng phức tạp, đảm bảo an toàn hoạt động xây dựng, đầu tư công trình, dự án trọng điểm, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương. Chủ động nắm bắt tình hình, tăng cường mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nên một số tội phạm được kiềm chế và có xu hướng giảm. Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, an toàn phòng cháy, chữa cháy, quản lý nhân khẩu. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được củng cố, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

1.11. Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM. Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm, qua đó phát huy, nhân rộng những mô hình tốt, cách làm hay; phát hiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện Chương trình.

2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí NTM nâng cao ở xã.

Đã đạt 11/19 tiêu chí, gồm:

TC1 Quy hoạch

TC 9 Nhà ở dân cư

TC 3 Thủy lợi

TC11 Nghèo đa chiều

TC 4 Điện

TC 15 Hành chính công

TC 6 Văn hóa

TC16 Tiếp cận pháp luật

TC 7 Cơ sở hạ tầng thương mại

TC 19 Quốc phòng và an ninh

Các tiêu chí chưa đạt là 8/19, gồm:

TC2 Giao thông

TC 5 Giáo dục

TC 8 Thông tin và truyền thông

TC 10 Thu nhập
TC 12 Lao động
TC 13 Tổ chức sản xuất
TC 14 Y tế
TC 17 Môi trường
TC18 Chất lượng môi trường sống

3. Kết quả thực hiện xây dựng NTM của các thôn:

Có 2/6 thôn đã được công nhận thôn NTM kiểu mẫu (gồm thôn 8 và thôn 1), có 1/6 thôn đang phấn đấu hoàn thành xây dựng thôn NTM kiểu mẫu trong năm 2024 (thôn 3).

Các thôn còn lại chưa đạt thôn kiểu mẫu (gồm thôn 2, thôn 6, thôn 7) xây dựng kế hoạch để triển khai công tác xây dựng thôn kiểu mẫu.

4. Kết quả huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực:

a) Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, phân theo các nguồn: (*Lưu ý: Không bao gồm nguồn vốn tự chính trang nhà ở dân cư của người dân*)

- + Ngân sách Trung ương: 870 triệu đồng
- + Ngân sách tỉnh:
- + Ngân sách huyện:
- + Ngân sách xã:
- + Vốn lồng ghép các chương trình, dự án:
- + Tín dụng:
- + Đầu tư của doanh nghiệp:
- + Đóng góp của người dân: 300 triệu đồng

b) Kết quả thực hiện các nguồn vốn

c) Kết quả thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù

đ) Tình hình nợ đọng cơ bản trong xây dựng NTM (nếu có)

(*Có các phụ biểu gửi kèm*)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

Bộ mặt nông thôn xã sáng - xanh - sạch - đẹp, đời sống nhân dân được nâng lên rõ rệt cả về vật chất cũng như tinh thần; người dân được hưởng thụ giá trị đời sống xanh - sạch - đẹp từ chính bàn tay, sức lao động và tài sản của mình tạo ra.

Đã tổ chức thường xuyên các đợt ra quân chỉnh trang cảnh quan, dọn vệ sinh môi trường trong và ngoài khu dân cư, nơi công cộng, cơ quan, trường học để thu dọn rác thải, cắt tỉa cây cối; tiến hành trồng hoa, cây bóng mát, lắp đặt cụm, tuyến pano tuyên truyền và làm đường điện ánh sáng, quét vôi ve tường rào, làm cổng chào,...làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của Nhân dân trong việc chăm sóc cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

Xã có các tuyến đường chính khang trang được trồng cây xanh có nét đẹp nổi bật như: đường huyện lộ, ĐH-HH.30, đường Thành - Tân; các tuyến đường trục chính của xã được đầu tư nhựa hóa, xây dựng đường điện chiếu sáng, pa nô tuyên truyền, vẽ tranh bích họa để làm điểm nhấn. Hoàn thành xong thuộc tốp đầu tiên của huyện việc đánh số nhà, tên đường và cắm xong biển chỉ dẫn địa giới hành chính đặt ở tuyến đường ranh giới các xã giáp ranh.

Các trường học đã triển khai chỉnh trang khuôn viên, trồng cây, trồng hoa, quét vôi ve tường rào, sửa chữa nhà vệ sinh; giáo viên và học sinh tích cực tham gia công tác dọn vệ sinh môi trường khu Nhà tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ; trường Mầm non, Tiểu học, trường Trung học xã vẽ tranh bích họa. Trạm y tế xã đã kết hợp chỉnh trang cảnh quan, khuôn viên mini trồng cây cảnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân (chủ quan và khách quan).

a) Hạn chế, tồn tại:

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành còn chưa thường xuyên; công tác quy hoạch còn nhiều mặt hạn chế.

- Một bộ phận nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, nội dung của chương trình, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại cấp trên, nhất là trong bố trí nguồn lực cho chương trình. Có thôn chưa sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Các văn bản các cấp thay đổi nhiều nên việc tiếp thu để triển khai theo kịp với tình hình cụ thể ở từng giai đoạn còn hạn chế.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao là một nhiệm vụ lớn, mới và khó; trong khi tiềm lực và xuất phát điểm của địa phương thấp, các nguồn thu ngân sách hầu như không có, Cơ chế hỗ trợ vốn xây dựng NTM nâng cao còn nhiều hạn chế.

- Sản xuất nông nghiệp vẫn còn khó khăn, hàng hóa nông sản khó tiêu thụ.

- Nhận thức của một bộ phận người dân trông chờ vào nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước, chưa xác định được người dân là chủ thể.

- Một số thôn chưa làm hết trách nhiệm trong việc tuyên truyền, vận động xây dựng NTM nâng cao, cũng như huy động các nguồn lực xã hội cho xây dựng NTM nâng cao. Việc thu hút vốn đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Đến cuối năm 2024 xã hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và được công nhận. Cuối năm 2025 tất cả các thôn trên địa bàn xã trở thành thôn kiểu mẫu;

- Vườn hộ: 100% số vườn hộ của xã duy trì việc dọn vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng; ít nhất 20% số vườn được xã đánh giá đạt vườn mẫu theo tiêu chí của huyện.

- Có ít nhất 05 vườn được cấp xã công nhận đạt từ 2 đến 3 sao.

- 100% số hộ gia đình phân loại rác tại nhà.

- 100% đường giao thông nội đồng, kênh mương được kiên cố hóa.

- 100% các tuyến đường trong khu dân cư được quét dọn 01 tuần/lần, được trồng hoa, các loại cây xanh được chăm sóc tốt. “Giao các hộ gia đình tự quản đường hoa, cây xanh trong khuôn viên, đoạn đường trước gia đình mình”.

- 100% các tiêu trí đã đạt được duy trì và từng bước nâng cao theo tiêu chí kiểu mẫu.

- Hoàn thành xây dựng các tuyến đường có đủ diện tích làm vỉa hè, rãnh thoát nước.

- 100% tuyến đường xã được nhựa hóa mặt đường.

- Rà soát tiếp các tuyến đường thôn có thể trồng hoa, hàng rào xanh, vận động tiếp các hộ hiến đất mở rộng đường, trồng các loại hoa leo tường rào như: hoa giấy, hoa thiên lý.

2. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của nhân dân về mục đích, ý nghĩa trong xây dựng thôn NTM kiểu mẫu, tiên tiến xây dựng xã NTM nâng cao theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thu hưởng". Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM*”, “*làm sạch môi trường, chỉnh trang khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp gắn với xây dựng NTM kiểu mẫu*”.

- Cấp ủy, chi bộ phải xây dựng nghị quyết cụ thể của từng năm, quý, tháng để chỉ đạo Trưởng thôn, hệ thống chính trị và nhân dân triển khai thực hiện với phương châm dễ làm trước, khó làm sau, tổ chức triển khai thực hiện từng tháng cụ thể.

- Tổ tư vấn, cán bộ, công chức chủ động thường xuyên tăng cường xuống thôn để hướng dẫn, giúp đỡ, đôn đốc đơn vị thôn thực hiện nhiệm vụ xây dựng thôn NTM kiểu mẫu.

- Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời kiến nghị, đề xuất cho Ban chỉ đạo nhằm khắc phục khó khăn, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch.

- Huy động tối đa các nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn, đồng thời có cơ chế, chính sách để tạo động lực, khuyến khích xây dựng thôn NTM kiểu mẫu.

- Thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong huy động đóng góp và sử dụng nguồn lực trong xây dựng thôn NTM kiểu mẫu. Phát huy vai trò của cộng đồng, người dân, nhất là người đứng đầu, người có uy tín trong việc xây dựng thôn NTM kiểu mẫu.

- Tiếp tục tổ chức cho thành viên BCD cấp xã, thôn đi học tập, thăm quan các đơn vị trong và ngoài huyện để về thực hiện cho hiệu quả hơn.

- BQL XD NTM NC, NTM KM của xã làm tốt công tác thẩm định, giám sát, quản lý các công trình của thôn, hộ gia đình theo đúng quy định, đảm bảo hồ sơ theo quy định.

- MTTQ, các đoàn thể thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu vai trò chủ thể của mình trong xây dựng thôn NTM kiểu mẫu; chú trọng các nội dung liên quan đến chất lượng cuộc sống của người dân như: phát triển kinh tế, giải quyết việc làm để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của cộng đồng; xây dựng mối quan hệ đoàn kết, gắn bó tình làng, nghĩa xóm; cải tạo, chỉnh trang nhà ở dân cư, tường rào, vườn hộ được gọn gàng, sạch, đẹp; tích cực trồng thêm cây xanh, cây hoa, xây dựng công trình 3 sạch, xây dựng cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp; công tác đảm bảo ANTT nông thôn; Chủ động phối hợp, tổ chức thực hiện các tiêu chí, các phần việc được giao góp phần hoàn thành kế hoạch của xã.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Các kiến nghị, đề xuất

Đề nâng cao và duy trì thật tốt các kết quả đã đạt được trong thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND; Ban chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và phát triển đô thị của xã giai đoạn 2021-2025 rất mong nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND huyện, các phòng, ngành, MTTQ và các đoàn thể cấp trên.

2. Công tác khen thưởng biểu dương

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND; tại địa bàn xã đã có những tập thể và cá nhân tiêu biểu. Đề ghi nhận và động viên các tập thể, cá nhân trong các phong trào này, ban chỉ đạo xã ghi nhận những cá nhân đóng góp, làm tốt như: thôn 8 tích cực hưởng ứng các phong trào xây dựng NTM, chỉnh trang cảnh quan môi trường, là thôn đầu tiên của xã đạt thôn kiểu mẫu năm 2021.

Trên đây là báo cáo 6 tháng đầu năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn xã Hoàng Thành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sỹ